

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 13 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Khắc Cần**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Phạm Ngọc Hoàn**

Bà: **Nguyễn Thị Vân Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quốc Tài** - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Quốc C** (tên gọi khác **Nguyễn Quốc C**; **Nay Y Tý**, sinh năm: 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Th; nghề nghiệp: Lái máy đào; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang H (Nay Y Hoa) và bà Huỳnh Thị D (đều đã chết); Bị cáo sống như vợ chồng với chị Lê Thị G và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Th xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 BLHS năm 1999 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bắt tạm giam” từ ngày 01/01/2021 cho đến cho đến nay (có mặt)

- Người bị hại: Ông **Phan Đông H1** – Sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh H (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Nguyễn Văn H2** – Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Chung cư 12B04, 60B Nguyễn H, Phường Th, quận Th, thành phố H (vắng mặt không lý do)

+ Chị **Phạm Thị Thúy Ng** – Sinh năm 1986

Địa chỉ: Chung cư 12B04, 60B Nguyễn H, Phường Th, quận Th, thành phố H (vắng mặt không lý do)

+ Anh **Lê Đức Đ** – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Khu phố Kh, phường Q, thành phố S, tỉnh Th (vắng mặt không lý do)

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Nguyễn Hồng Ph** – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ Dân Phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh H (vắng mặt không lý do)

+ Anh **Nguyễn Song B** – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh H (vắng mặt không lý do)

+ Chị **Lê Thị G** – Sinh năm: 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Th (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/12/2020, Trương Quốc C trú tại tổ dân phố Đ, phường Q, thành phố S, tỉnh Th được ông Phan Đông H trú tại tổ dân phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh H nhận vào làm thợ lái máy đào với mức lương thỏa thuận 10.000.000 đồng/tháng. Sáng ngày 05/12/2020, C lái xe máy đào cho ông H1 buổi đầu tiên tại thôn H, xã H, huyện V đến trưa cùng ngày thì phát hiện máy đào bị hỏng 02 van điều khiển chân chạy. Do không sửa được nên C tháo bộ phận van điều khiển chân chạy đưa về nhà ông H1 theo yêu cầu của ông H1. Tại đây, C nói với ông H1 có quen biết xưởng sửa chữa Z49 ở huyện G, thành phố H có thể khắc phục sự cố trên nên ông H1 đặt vé xe và cho C 800.000 đồng làm chi phí đi ra Hà Nội để sửa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, C lên xe khách đi ra Hà Nội thì gặp Nguyễn Hồng Ph trú tại tổ dân phố 2, thị trấn V là hành khách trên cùng chuyến xe. Qua nói chuyện, Ph kể trước đây Ph cũng là thợ lái máy đào cho ông H1 nhưng thường bị ông H1 chậm trả lương cho C nghe. Do đó, C nảy sinh ý định nghỉ việc, không đi sửa thiết bị máy đào cho ông H1 nữa và khi xe chạy đến thành phố Thanh Hóa thì C xuống xe đưa 02 chiếc van điều khiển chân chạy đi về nhà mình. Đến khoảng 07 giờ ngày 06/12/2020, ông H1 gọi điện cho C hỏi đi đến đâu rồi thì C nói dối ông H1 đang ở bến xe Nước Ngầm (Hà Nội) chuẩn bị bắt xe sang huyện Gia Lâm. Lúc này, C nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông H1 nên đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C gọi điện cho ông H1 nói C đang ở Gia Lâm, Hà Nội và van điều khiển chân chạy sửa

mất nhiều thời gian nên mua van mới với giá 3.000.000 đồng thì ông H1 đồng ý và nói với C gửi số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền cho C và còn dặn C khi mua được van điều khiển chân chạy mới thì đưa van bị hỏng về. Do không có tài khoản ngân hàng nên C nhờ anh Lê Đức Đ cho số tài khoản ngân hàng rồi gửi cho ông H1 chuyển tiền. Nhận được số tài khoản ngân hàng, ông H1 liền nhờ anh Nguyễn Văn H2 chuyển số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản 100899123636 của Lê Đức Đ tại Ngân hàng Công thương Việt Nam. Sau đó, Đạt rút số tiền 3.000.000 đồng đưa cho C thì C đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết mà không đi mua van chân chạy máy đào cho ông H1. Tiếp đó, ông H1 nhiều lần gọi điện cho C, khi thì C nói dối đang bắt xe vào nhà ông H1, khi thì nói dối là đang bị gãy chân nằm Bệnh viện. Đến ngày 28/12/2020, ông H1 tiếp tục gọi điện thì C nói dối là mình không phải C mà chiếc điện thoại do nhặt được rồi tắt nguồn điện thoại nên ông H1 trình báo đến Công an huyện V.

Ngày 29/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an phường Q, thành phố S, tỉnh Th triệu tập Trương Quốc C làm việc và C đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Về thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện V thu giữ 02 van điều khiển chân chạy máy xúc Doosan 140W bằng kim loại do Trương Quốc C giao nộp trả lại cho chủ sở hữu là anh Phan Đông H1. Đối với chiếc điện thoại sử dụng phạm tội thì Trương Quốc C đã làm mất nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Đông H1 yêu cầu Trương Quốc C bồi thường số tiền 3.000.000 đồng đã chiếm đoạt.

Đối với hành vi của Trương Quốc C lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 02 chiếc van điều khiển chân chạy trị giá 1.666.000 đồng (theo biên bản định giá số 03 này 06/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Quang) thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt sản.

Đối với anh Lê Đức Đ không biết việc C sử dụng tài khoản của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không xử lý trách nhiệm.

Cáo trạng số 05/CT-VKS-VQ ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố Trương Quốc C phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và khai rằng đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại trước khi xét xử. Ông Phan Đông H1 cũng thừa nhận là đã được bị cáo bồi thường đầy đủ rồi, Nay ông H1 không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Tuyên bố Trương Quốc C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Quốc C từ 06 đến 09 tháng tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo;

- Đề nghị hội đồng xét xử không xem xét vấn đề dân sự vì đã được giải quyết xong trước khi mở phiên tòa.

- Đề nghị buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại không có ý kiến gì đưa ra tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 06/12/2020, Trương Quốc C đã dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin không đúng sự thật về việc C đang ở huyện G, thành phố H đi mua thiết bị điều khiển chân chạy của máy đào cho anh Phan Đông H1 và yêu cầu anh H1 chuyển số tiền 3.000.000 đồng cho C để mua, nhưng thực tế thì C đang ở nhà của mình tại phường Q, thành phố S, tỉnh Th. Sau khi nhận được số tiền 3.000.000 đồng của anh H1 chuyển đến, C không mua van điều khiển chân chạy cho ông H1 mà chiếm đoạt sử dụng tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử kết luận Trương Quốc C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Trương Quốc C nhận 02 chiếc van điều khiển chân chạy để sửa nhưng sau đó chiếm đoạt không trả lại có trị giá 1.666.000 đồng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Do đó, Cơ quan

CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt sản là đúng pháp luật.

Đối với anh Lê Đức Đ cho C mượn số tài khoản ngân hàng để nhận số tiền 3.000.000 đồng của ông H1 gửi nhưng Đ không biết việc C sử dụng tài khoản của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không xử lý trách nhiệm là có cơ sở.

[3] Xét đây hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần lên một mức án đủ nghiêm trọng xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[4] Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc van điều khiển chân chạy máy xúc Doosan 140W bằng kim loại là tài sản hợp pháp của anh Phan Đông H1 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp. Đối với chiếc điện thoại Trương Quốc C sử dụng phạm tội thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Quốc C (tên gọi khác Nguyễn Quốc C; Nay Y Tý) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Quốc C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (01/01/2021)

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Trương Quốc C nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp pháp.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- Công an;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Khắc Cần

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Phạm Ngọc Hoàn Nguyễn Thị Vân Trang Nghiêm Khắc Cẩn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Phạm Ngọc Hoàn Nguyễn Thị Vân Trang Nghiêm Khắc Cẩn

